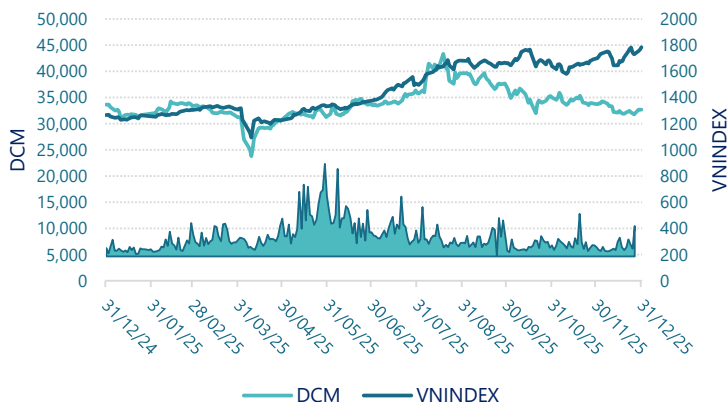




CTCP - Tổng Công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau (HSX: DCM)

Lịch sử giá



Thông tin giao dịch 31/12/2025

Giá hiện tại (VNĐ)	32,700
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	43,350
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	23,802
SL cổ phiếu LH	529,400,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	1,146,405
% sở hữu nước ngoài	5.0%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	17,311
P/E	9.0
EPS	3,618

DT thuần

Q4/25

4,528

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 1,540 | 51.6%

YoY: ▲ 314 | 7.5%

LN sau thuế

Q4/25

389

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 61.0 | 18.7%

YoY: ▲ 103 | 36.2%

Tỷ suất lãi EBIT

2025

13.1%

+/- YoY: ▲ 1.5%

DT thuần

2025

16,961

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 3,505 | 26.0%

LN sau thuế

2025

1,917

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 489 | 34.3%

ROE

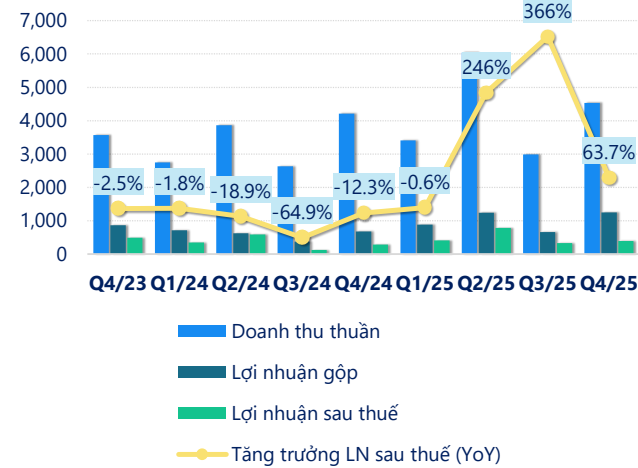
2025

18.3%

+/- YoY: ▲ 4.2%

tỷ VNĐ

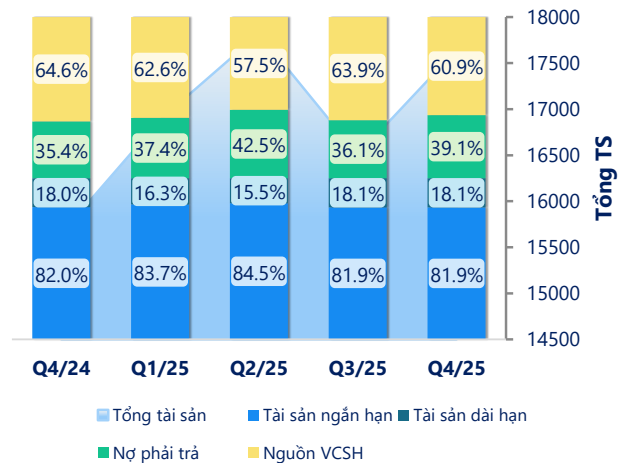
Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

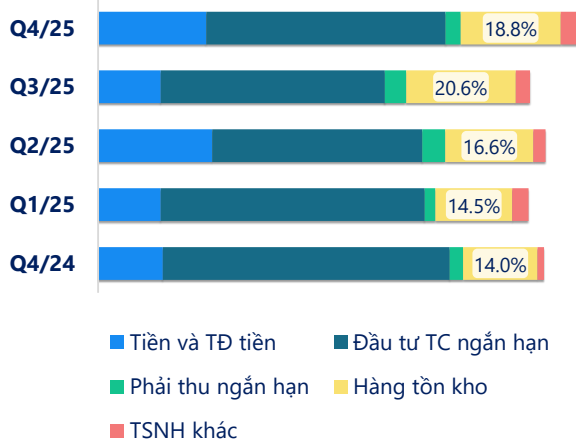
Cơ cấu Tổng tài sản

tỷ VNĐ



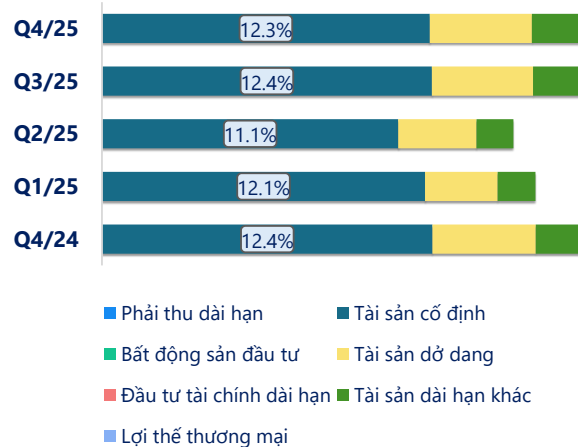
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)

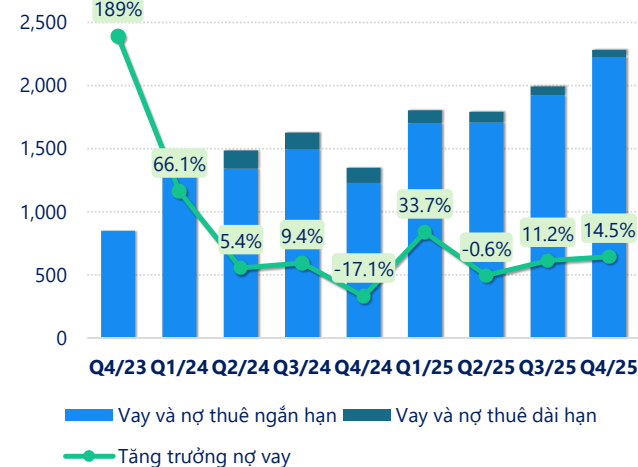
Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

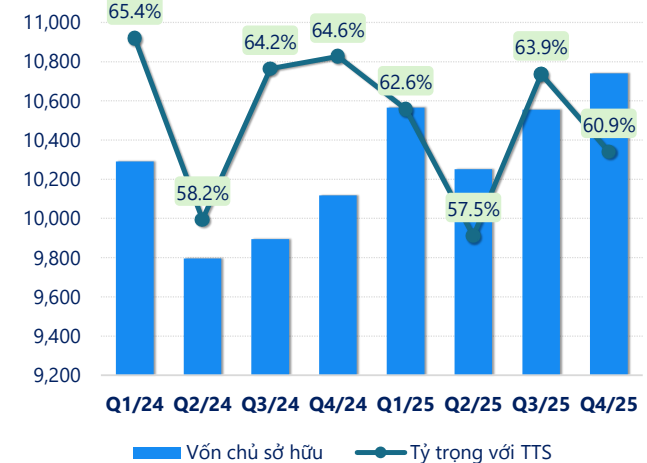
Nợ vay



(Nguồn: fireant.vn)

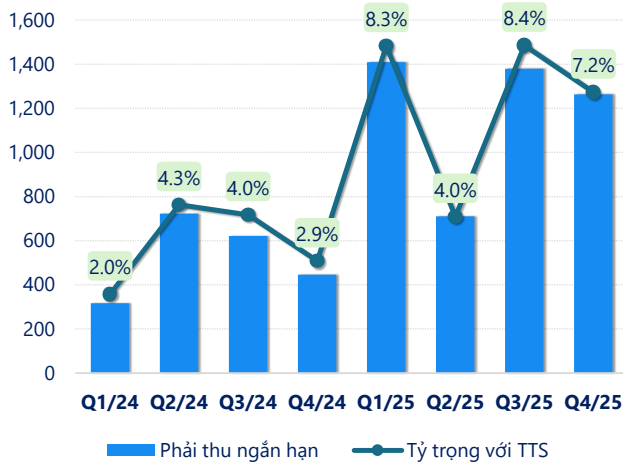
tỷ VNĐ

Vốn chủ sở hữu



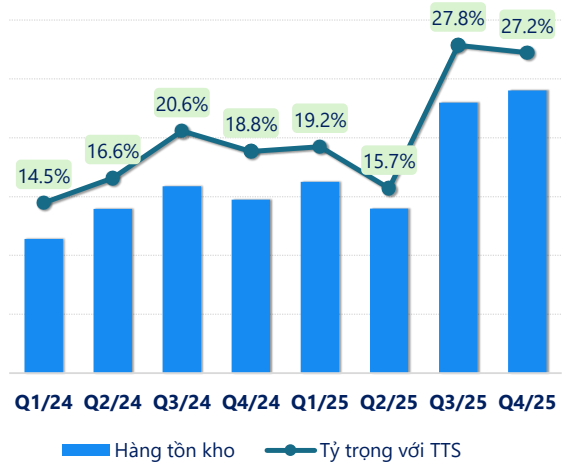
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Phải thu ngắn hạn


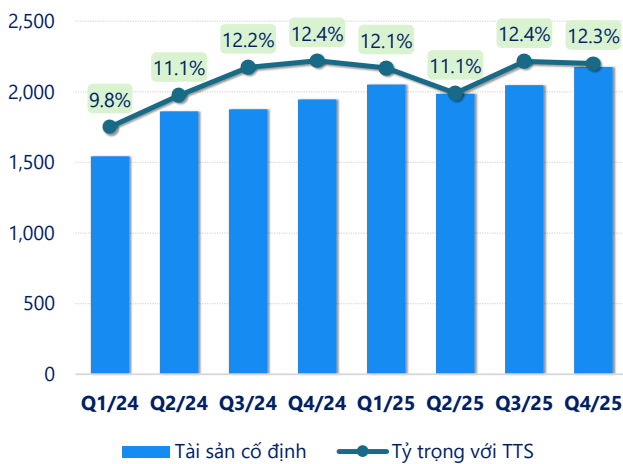
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Hàng tồn kho


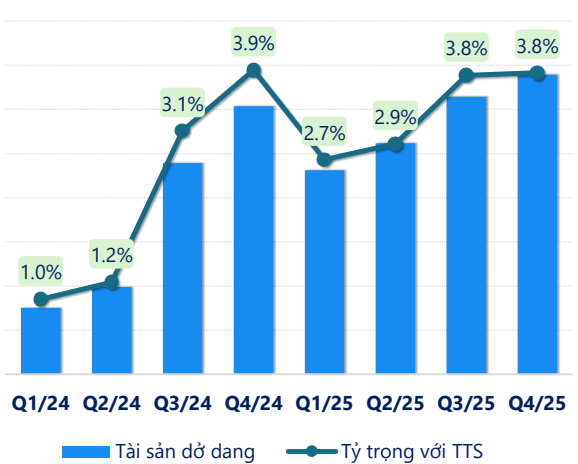
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

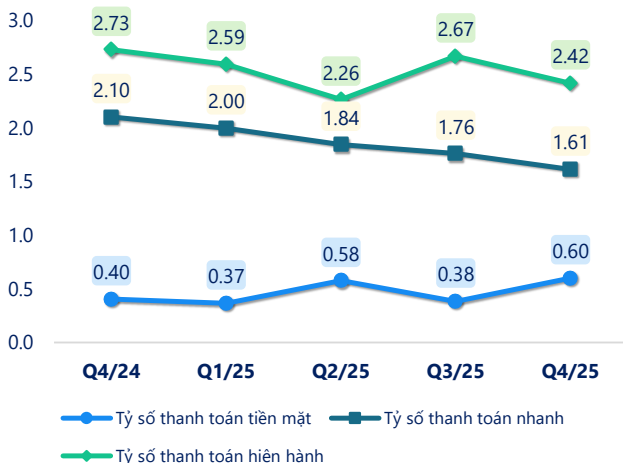
Tài sản cố định


(Nguồn: fireant.vn)

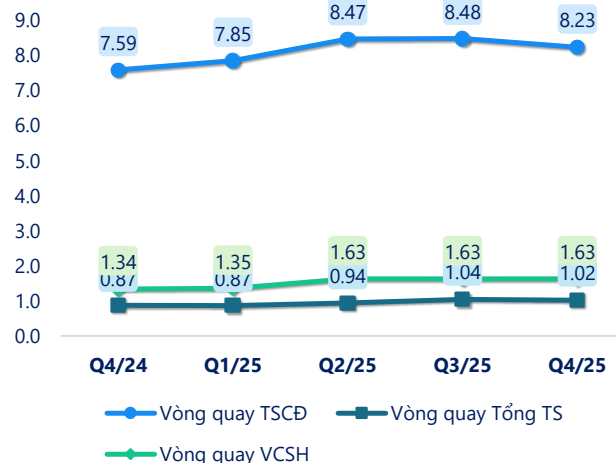
tỷ VNĐ

Tài sản dở dang


(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản


(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản


(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25	Q4/25
Tổng tài sản	15,650	16,887	17,819	16,506	17,645
Tài sản ngắn hạn	12,837	14,135	15,061	13,523	14,449
Tiền và tương đương tiền	1,903	1,991	3,829	1,941	3,590
Đầu tư tài chính ngắn hạn	7,039	7,009	7,222	4,952	4,082
Phải thu ngắn hạn	447	1,409	711	1,379	1,263
Hàng tồn kho	2,948	3,250	2,795	4,597	4,804
Tài sản ngắn hạn khác	500	476	505	655	709
Tài sản dài hạn	2,813	2,752	2,758	2,982	3,196
Phải thu dài hạn	0.51	0.51	0.51	0.51	0.51
Tài sản cố định	1,946	2,051	1,986	2,047	2,175
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Tài sản dở dang	607	462	523	629	678
Đầu tư tài chính dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản dài hạn khác	260	238	248	306	342
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	5,532	6,323	7,568	5,951	6,905
Nợ ngắn hạn	4,706	5,453	6,653	5,073	5,982
Vay và nợ thuê ngắn hạn	1,229	1,700	1,706	1,921	2,226
Phải trả người bán ngắn hạn	1,655	1,511	1,487	1,167	1,764
Nợ dài hạn	826	870	914	879	923
Vay và nợ thuê dài hạn	120	103	86.4	72.3	56.8
Nguồn vốn chủ sở hữu	10,118	10,565	10,252	10,554	10,740
Vốn chủ sở hữu	10,118	10,565	10,252	10,554	10,740
Vốn điều lệ	5,294	5,294	5,294	5,294	5,294
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)